

Sưu tầm
Tiểu sử SĐ5BB/QLVNCH

SƯ ĐOÀN 5 BỘ BINH QLVNCH,

Hình Thành và Phát Triển

Đỗ Văn Phúc



Trong 11 sư đoàn bộ binh Việt Nam, có 4 sư đoàn nổi danh ở bốn vùng chiến thuật. Ở Vùng 1 là Sư Đoàn 1 BB, Vùng 2 là Sư Đoàn 23 BB, Vùng 4 có Sư Đoàn 21 BB và Sư Đoàn 5 ở Vùng 3 Chiến Thuật. Đó là những sư đoàn gánh chịu trách nhiệm những vùng chiến trận ác liệt nhất, chịu tổn thất nặng nề nhất và cũng tạo nhiều chiến công lẫy lừng nhất.

Gốc gác của Sư Đoàn 5 Bộ Binh là từ vùng cực Bắc Việt Nam. Trong thời chiến tranh Đông Dương, Pháp đã tuyển mộ dân gốc thiểu số Nùng để thành lập các đơn vị tuần tiễu biên giới sát Trung Hoa. Người Nùng nói tiếng Quảng Đông với âm sắc hơi khác chút đỉnh. Nhiều người trong số họ là dân Nùng bên Trung Hoa chạy qua Việt Nam để lánh nạn cộng sản (cộng sản Trung Hoa chiếm lục địa từ tay Tưởng Giới Thạch và lập chính quyền năm 1949). Vị chỉ huy các đơn vị Nùng đó là Đại tá Vòng A Sáng (sau này là tư lệnh đầu tiên của Sư Đoàn 5 BB).

Sau khi Hiệp Định Geneve được ký kết, chia đôi lãnh thổ Việt Nam ở vĩ tuyến 17, các tiểu đoàn Nùng mang số 32, 67, 71, 72 và 75 được chuyển vào Ba Ngòi (thuộc tỉnh Khánh Hòa, phía Nam thành phố Nha Trang). Sau đó lại di chuyển vào Sông Mao thuộc tỉnh Bình Thuận. Do Nghị Định số 040-QP/NĐ ký ngày 10 tháng 2 năm 1955, các đơn vị Nùng này được phiên chế thành Sư Đoàn 6 Bộ Binh (chính thức thành lập trên giấy tờ là ngày 1 tháng 2, 1955) dưới quyền chỉ huy của Đại tá Vòng A Sáng.

Ngày 1 tháng 8, 1955, Sư Đoàn đổi tên thành Sư Đoàn 6 Dã Chiến. Tháng sau, ngày 9 tháng 9, lại được bổ sung quân số và đổi tên thành Sư Đoàn 41 Dã Chiến. Ngày 1 tháng 11, 1955, lại đổi tên thành Sư Đoàn 3 Dã Chiến trước khi vĩnh viễn trở thành Sư Đoàn 5 Bộ Binh vào tháng 1 năm 1959.

Từ đó về sau, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã ra lệnh bố trí các sĩ quan và binh lính người Kinh vào Sư Đoàn. Lính Nùng không còn chiếm đa số nữa. Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 5 BB vẫn ở lại Sông Mao trong khi đa số các đơn vị của Sư Đoàn đã chuyển về Biên Hòa, thay thế Sư Đoàn 7 BB được đưa về Cần Thơ. Vào tháng 11 năm 1960, hai Trung Đoàn 7 và 8 cùng Bộ Tư Lệnh Tiền Phương thì đóng ở Vùng 3 Chiến Thuật (mà lúc đó là Quân Khu 1) trong khi Trung Đoàn 9 và hậu cứ thì còn ở Vùng 2.

Khi xảy ra cuộc đảo chính lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm (1-11-1963), quân sĩ Sư Đoàn 5 dưới quyền Đại tá Nguyễn Văn Thiệu đã tham chiến với trọng trách tấn công vào Dinh Gia Long. Từ đó, cuộc đời binh nghiệp của Đại tá Thiệu chuyển hướng để sau này trở thành Tổng Thống của nền Đệ Nhị Cộng Hòa.

Đến tháng 7 năm 1964, Sư Đoàn lại dời về Phú Lợi, cách thị xã Bình Dương vài cây số về phía Đông. Qua tháng 2 năm 1970, khi quân Mỹ bắt đầu rút, Sư Đoàn 5 BB lại chuyển vào căn cứ Lai Khê là nơi đóng quân của Sư Đoàn 1 BB Hoa Kỳ (The Big Red One). Các đơn vị của hai sư đoàn Việt-Mỹ tổ chức những cuộc hành quân phối hợp trong vùng lãnh thổ ba tỉnh Bình Dương, Bình Long và Phước Long. Căn cứ Lai Khê cách Bình Dương 30 cây số trên đường Quốc lộ 13, trước đây là một đồn điền cao su, có Trung Tâm Nghiên Cứu về Cao Su.

Sư Đoàn 5 có ba Trung Đoàn trực thuộc, một Đại Đội Tổng Hành Dinh, và Đại Đội 5 Trinh Sát. Các Trung Đoàn 7, 8, và 9, mỗi Trung Đoàn có 4 Tiểu Đoàn, 1 Đại Đội Trinh Sát và 1 Đại Đội Chỉ Huy Công Vụ, quân số tổng cộng xấp xỉ 2500 người. Ngoài ra, thống thuộc Sư Đoàn còn có Thiết Đoàn 1 Kỵ Binh, 3 Tiểu Đoàn Pháo Binh mang số 51, 52, và 53; Tiểu Đoàn 5 Tiếp Vận, Tiểu Đoàn 5 Truyền Tin, Tiểu Đoàn 5 Quân Y, Tiểu Đoàn 5 Công Binh. Tổng quân số Sư Đoàn lên đến hơn 10000 quân.

Vùng trách nhiệm của Sư Đoàn 5 toàn rừng rậm trải dài đến biên giới Việt-Miên, là con đường tiếp tế, chuyển quân của cộng sản. Nơi đây có những mật khu nổi tiếng như Chiến Khu D, Tam Giác Sắt, Hồ Bò, Bời Lời... Lợi dụng chính sự miền Nam nhiều rối rắm, cộng sản mở nhiều trận đánh long trời mà số thiệt hại nhân mạng mỗi bên lên đến hàng trăm mỗi trận. Điển hình là trận Đồng Xoài mùa hè năm 1965, trận Làng 13 Bis Đồn Điền Michelin vào tháng 11 năm 1965. Qua chiến trận, Sư Đoàn 5 thực sự lớn mạnh, thiện chiến từ năm 1969 khi dưới quyền Thiếu tướng Phạm Quốc Thuận. Khả năng chiến đấu và tinh thần binh sĩ lên cao nhờ tài chỉ huy của các sĩ quan trẻ có học của thế hệ mới từ các khóa về sau của quân trường Đà Lạt, Thủ Đức, cũng như sự góp mặt lần đầu tiên của 39 sĩ quan khóa 1 Đại Học Chiến Tranh Chính Trị. Cũng trong thời gian từ 1969, nhiều sĩ quan xuất thân Đại Học CTCT đã tỏ ra xuất sắc trong chiến đấu và đã được giao phó trọng trách chỉ huy từ cấp đại đội đến cấp tiểu đoàn. Mùa xuân 1971, Trung úy Dương Quang Bồi xuất thân khóa 1 Hiện Dịch/ĐHCTCT thuộc Tiểu Đoàn 4/8 được chọn là Sĩ Quan xuất sắc nhất Quân Đoàn 3 và được tưởng thưởng du lịch Đài Loan.

Năm 1969, Sư Đoàn 5 Bộ Binh là đơn vị bộ binh đầu tiên được tuyên dương công trạng trước Quân Đội lần thứ 6, và các quân nhân trực thuộc được vinh dự mang giây Biểu Chương màu Đỏ (Bảo Quốc Huân Chương). Trong hai năm 1970, 1971, Sư Đoàn đã tham gia các cuộc hành quân Toàn Thắng đánh sâu vào lãnh thổ Kampuchea, triệt hạ cơ sở hậu cần của Trung ương Cục Miền Nam của Việt Cộng. Trong trận Snuol đầu năm 1971, một tiểu đoàn của Sư Đoàn 5 BB đã tấn công tràn ngập một căn cứ Cộng quân ngang cấp, và sau đó đã đánh phản công một trận đê đê, loại khỏi vòng chiến một Trung Đoàn địch, hạ sát toàn ban tham mưu Trung Đoàn. Sau chiến công này, một sĩ quan xuất thân Đại Học CTCT đã được Trung tướng Đỗ Cao Trí trao gấn Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu. (*xin xem bài Chiến Thắng Đầu Xuân trên trang web <http://michaelpdo.com/2015/06/chieng-thang-dau-xuan-1971>*). Đó là thời gian Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu – vị tướng tài ba và thanh liêm số một của QLVNCH – làm Tư Lệnh. Sau này, cựu Thiếu tá Trần Lương Tín, khóa 20 Võ Bị Quốc Gia, Tiểu Đoàn Trưởng 3/7 đã phải khen rằng: “Các anh CTCT đã lán sần chơi của Võ Bị.” Gần 40 năm sau, trong một lá thư của cựu Thiếu tá Nguyễn Chí Hiền (Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 4/8) từ Thias, France gửi cho một thuộc cấp ngày 3 tháng 3, 2010 có đoạn: “Anh đã chỉ huy nhiều Tiểu đoàn, nhưng có lẽ Tiểu đoàn 4/8/SĐ5BB đã hằn lên trong lòng anh nhiều kỷ niệm và chiến thắng. Một đặc điểm của tiểu đoàn là ba vị Đại Đội Trưởng xuất thân từ khóa 1/CTCT, hậu duệ của Quân Sư Nguyễn Trãi: Dương Quang Bôi, Đỗ Văn Phúc, Quách Kế Nhơn và Mai Thanh Tông (Trưởng ban 5) đã bảo toàn quân số cho bạn bè tác chiến. Tiểu Đoàn 4/8 đã tạo chiến công, giúp cho hai vị Trung Đoàn Trưởng vinh thăng Đại tá (Bùi Trạch Dân và Mạch Văn Trường).

Tuyệt vời nhất là trận tử thủ An Lộc dưới quyền Tư Lệnh Lê Văn Hưng năm 1972. Khi hàng sư đoàn thiện chiến Cộng quân Bắc Việt với sự yểm trợ của chiến xa và pháo 130ly, hỏa tiễn... đã mưu toan đánh chiếm An Lộc để mở đường tiến công về Thủ Đô Sài Gòn. Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu biết tầm quan trọng sinh tử của trận đánh, đã ra lệnh phải giữ được An Lộc với “bất cứ giá nào”. Chuẩn tướng Lê Văn Hưng đã thề nguyện cùng quân sĩ rằng ông sẽ sẵn sàng hy sinh mạng sống để bảo vệ An Lộc không rơi vào tay Cộng Quân.

Chúng ta cũng ca ngợi tinh thần hy sinh đồng cam cộng khổ của các Cố Vấn Hoa Kỳ dưới quyền Tướng James F. Hollingsworth, Tư Lệnh Quân Viện Vùng 3 CT. Chính sự có mặt của Đại tá William Miller cùng toàn toán Cố Vấn của Sư Đoàn 5 tại chiến trường đã làm cho binh sĩ vững tin rằng họ sẽ không cô đơn và sẽ nhận được yểm trợ phi pháo hữu hiệu. Chính Tướng Hollingsworth đã chỉ thị cho các cố vấn: “Hãy kìm chúng (Cộng quân) lại, tôi sẽ cho Không Quân tiêu diệt chúng. Hãy cho tôi những mục tiêu để đánh bom, và chúng ta sẽ thắng.”

Sau gần ba tháng chịu trận trước nhiều đợt pháo kích bằng đủ loại pháo, hỏa tiễn mà chưa từng xảy ra ác liệt trên chiến trường Việt Nam, cùng nhiều đợt tấn công biển người và xe

thiết giáp T-54 tối tân, Sư Đoàn 5 BB và các đơn vị tăng phái đã giữ vững được Thị Xã An Lộc. Cộng Quân đành thúc thủ trước sự chịu đựng và tinh thần chiến đấu quả cảm của quân sĩ VNCH. Chiến thắng trong cuộc chiến bất cân xứng (1 chọi 6), quân trú phòng ban đầu gồm chủ lực là các đơn vị của Sư Đoàn 5 BB, vài đơn vị của Sư Đoàn 18 BB, Liên Đoàn 3 BĐQ cùng binh sĩ Tiểu Khu Bình Long sau được tăng cường thêm Lữ Đoàn 1 Dù, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù, đã chứng minh sự trưởng thành vượt bậc trong chiến đấu. Chiến thắng này cũng có sự góp sức của các đơn vị thuộc Sư Đoàn 9 và Sư Đoàn 21 BB tăng cường hành quân quấy nhiễu và giữ an ninh trực lộ bên ngoài Lộc Ninh..

Vào cuối tháng 4 năm 1975, khi Tổng thống ba ngày Dương Văn Minh ra lệnh buông súng để “bàn giao” cho Cộng Quân, Chuẩn tướng Lê Nguyên Vỹ, vị Tư Lệnh cuối cùng của Sư Đoàn đã tức tưởi cho binh sĩ giải tán và ông rút lui vào phòng riêng, dùng súng tự kết liễu đời mình, chứng minh khí phách của một người làm Tướng tận trung với Tổ Quốc.

Sư Đoàn 5 BB, với hơn 20 năm chiến đấu và trưởng thành, đã góp một phần rất lớn vào sự nghiệp chiến đấu chống sự xâm lăng của cộng sản Bắc Việt. Cùng chịu chung một số phận đau thương của dân tộc, những quân nhân Sư Đoàn đã phải ngậm ngùi buông súng. Tất cả sĩ quan còn kẹt lại thì bị lừa vào các trại tù mệnh danh là tập trung cải tạo chịu đọa đầy khổ nhục hàng chục năm dài. Tham Mưu Trưởng cuối cùng là Đại tá Từ Văn và nhiều vị đã bỏ mình trong lao tù cộng sản. Các thương phế binh đã hy sinh một phần thân thể mình cho Tổ Quốc thì bị đẩy ra bên lề xã hội. Một phần tử sĩ thì bị san bằng, cô nhi bị phân loại, bạc đãi...

Nhưng trong lòng những người chiến sĩ từng mang phù hiệu số 5 đỏ trên vai áo, thì niềm hãnh diện được là người lính Bộ Binh vẫn mãi mãi không phai mờ.

Danh sách các vị Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh

01. **Đại tá Vòng A Sáng 01/03/1955**
02. Đại tá Phạm Văn Đồng 25/10/1956
03. Trung tá Nguyễn Quang Thông 18/03/1958
04. Đại tá Tôn Thất Xứng 16/09/1958
05. Trung tá Đặng Văn Sơn 19/11/1958
06. Đại tá Nguyễn Văn Chuân 03/08/1959
07. Chuẩn tướng Trần Ngọc Tám 20/05/1961
08. Đại tá Nguyễn Đức Thắng 16/10/1961
09. Đại tá Nguyễn Văn Thiệu 20/12/1962
10. Chuẩn tướng Đặng Thanh Liêm 02/12/1964
11. Chuẩn tướng Cao Hảo Hớn 05/06/1964
12. Chuẩn tướng Trần Thanh Phong 21/10/1964

13. Thiếu tướng Phạm Quốc Thuận 19/06/1965
14. *Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu* 15/08/1969
15. *Chuẩn tướng Lê Văn Hưng* 14/06/1971
16. Chuẩn tướng Trần Quốc Lịch 04/09/1972
17. *Chuẩn tướng Lê Nguyên Vỹ* 07/11/1973

Đỗ Văn Phúc

Nguồn: Internet e-mail by Đỗ Văn Phúc chuyển

*Đăng ngày Chúa Nhật, March 6, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*